

Hồi 366

Bất tử chi nhân

Trác Cuồng Sinh dẫn Lưu Mục Chi ra khỏi khoang thuyền để các huynh đệ đưa Cao Ngạn phòng của hắn trên lầu ba.

Đến gần mũi thuyền, Trác Cuồng Sinh liền hỏi: “Lưu tiên sinh có gì khẩn cấp muốn tìm tại hạ vậy?”.

Lưu Mục Chi nói: “Cao công tử xảy ra chuyện rồi phải không?”.

Trác Cuồng Sinh thoáng ngạc nhiên, định thần nhìn y kỹ hơn, rồi hỏi ngược lại: “Vì có gì mà Lưu tiên sinh lại đoán như vậy?”.

Lưu Mục Chi ngạc nhiên nói: “Lẽ nào tại hạ đoán lầm, Cao công tử vẫn bình yên vô sự chứ?”.

Trác Cuồng Sinh trầm kinh hãi, chau mày nói: “Lưu tiên sinh đoán ra chuyện gì vậy?”.

Lưu Mục Chi điềm đạm nói: “Xin Trác quán chủ trả lời ta một câu trước, có phải Cao công tử trúng kịch độc mãn tính rồi chăng?”.

Trác Cuồng Sinh ngớ người hỏi: “Tiên sinh đoán được thật sao?”.

Lưu Mục Chi thở dài nói: “Ài! Ta đoán đúng thật rồi! Nếu Cao công tử không cầm cự qua nổi đêm nay, việc duy nhất các vị có thể làm chỉ là báo cữu cho hắn mà thôi!”.

Trác Cuồng Sinh nói: “Ta cũng muốn thỉnh giáo Lưu tiên sinh một vấn đề!”.

Lưu Mục Chi cười khổ nói: “Trác quán chủ đang nghi ngờ ta phải không?”.

Trác Cuồng Sinh lắc đầu: “Ta chỉ muốn làm rõ xem tại sao Lưu tiên sinh lại tham gia Biên Hoang Du thôi!”.

Lưu Mục Chi mỉm cười đáp: “Ta thực lòng muốn đến xem Thiên huyết, coi thử xem chuyện này có thật hay chỉ là truyền ngôn bịa đặt, phải tận mắt nhìn thấy thì ta mới tin được”.

Trác Cuồng Sinh không biết nói gì nữa, đành chuyển hướng hỏi: “Tại sao Lưu tiên sinh lại đoán được Cao Ngạn đã trúng kịch độc mãn tính?”.

Lưu Mục Chi ung dung nói: “Vì ta đoán được Cố Tu và nữ tử che mặt đó là hạng người nào. Ài! Chỉ tiếc ta chậm mất một bước, đến khi các vị phá cửa phòng bọn họ, ta mới đoán ra được thân phận thực sự của hai kẻ này, nếu không đã cảnh báo các vị từ trước rồi”.

Trác Cuồng Sinh cho lão biết người này mỗi câu đều là nói thực chứ không hề bịa đặt làm ra vẻ huyền hư, cũng bớt phần cảnh giác, gật đầu nói: “Rốt cuộc bọn họ là ai chứ? Lưu tiên sinh làm sao mà đoán được họ là ai?”.

Lưu Mục Chi trầm tĩnh đáp: “Trác quán chủ có từng nghe danh một người tên là Tiều Túng chưa?”.

Trác Cuồng Sinh lắc đầu hỏi: “Y là thần thánh phương nào vậy?”.

Lưu Mục Chi đáp: “Tiều Túng là kẻ ở Ba Thục không ai là không nghe danh, Tiều thị là gia tộc có danh vọng và thế lực lớn nhất ở đó, từ sau khi Tiều Túng sai người ám sát Mao Cừ, thì độc bá luôn cả Thành Đô, trở thành chủ nhân hữu thực vô danh của Thành Đô. Kẻ này không những võ công cao cường, mà còn được thừa kế tuyệt học gia truyền, tinh thông dụng độc. Phụ thân Tiều Sâm của y có ngoại hiệu Độc Tiên Nhân, cả đời nghiên cứu độc học, Tiều Túng được lão bắt tử này chân truyền, thêm vào nhiều năm khổ luyện nên thành tựu còn vượt trên cả cha hẳn nữa”.

Trác Cuồng Sinh thoáng nhú mày, hỏi tiếp: “Sao Lưu huynh lại đoán được bọn Cố Tu có quan hệ với Tiều Túng vậy?”.

Lưu Mục Chi nói: “Trước tiên để ta nói rõ Mao Cừ là người thế nào đã. Mao Cừ là chủ nhân của một gia tộc lớn khác ở Ba Thục, cũng là long đầu lão đại của Thục Bang, trượng nghĩa khinh tài, rất được người địa phương kính trọng, y chính là chủ lực ổn định Ba Thục trong khoảng thời gian trước đây”.

Trác Cuồng Sinh gật đầu nói: “Một núi không thể dung hai hổ, Tiều Túng giết Mao Cừ cũng là chuyện bình thường trên giang hồ, có gì đặc biệt đâu chứ?”.

Lưu Mục Chi nói: “Nếu Trác quán chủ biết được người giúp Tiều Túng giết Mao Cừ là Can Quy, thù lao là gả ái nữ Tiều Noãn Ngọc của y cho họ Can thì tự nhiên sẽ hiểu tại sao ta không thể không nhắc đến bối cảnh của người này”.

Trác Cuồng Sinh kinh ngạc thốt lên: “Can Quy!”.

Lưu Mục Chi gật đầu: “Chính là Can Quy!”.

Rồi y thở dài nói: “Trưa nay ở trong khách sảnh, nữ tử đóng giả làm Miêu nữ kia đột nhiên giả bộ đau bụng, ta đã thấy nghi ngờ rồi, có điều lúc đó thấy Cao công tử thần sắc

hung phấn, nên tưởng rằng hấn và nữ tử đã có qua lại ngấm ngấm, nên cũng không để ý lắm”.

Trác Cuồng Sinh ngạc nhiên nói: “Ta lại còn tưởng tiền sinh không hề chú ý đến mọi chuyện xảy ra xung quanh mình nữa chứ?”.

Lưu Mục Chi cười chua chát lắc đầu: “Đến sau khi xảy ra chuyện ta mới giật mình tỉnh ngộ, nữ tử đóng giả làm Miêu nữ kia khẳng định mười mươi chính là Tiều Noãn Ngọc, chỉ mình y thị mới có bản lĩnh qua mặt Hoang nhân các vị mà thôi”.

Trác Cuồng Sinh chau mày nói: “Nhưng Tiều Noãn Ngọc ở tận Ba Thục, làm sao kịp đến tham gia đoàn tham quan?”.

Lưu Mục Chi lắc đầu: “Nếu Tiều Noãn Ngọc theo Can Quy đến Giang Lăng giúp sức cho Hoàn Huyền thì sao?”.

Trác Cuồng Sinh nhìn y, chậm rãi hỏi: “Lưu tiền sinh sao lại hiểu rõ quan hệ của Tiều Túng và Can Quy như vậy? Lại còn biết chuyện Can Quy làm chó săn cho Hoàn Huyền nữa?”.

Song mục Lưu Mục Chi hiện lên vẻ thù hận sâu sắc, chậm chậm nói từng chữ một: “Bởi vì khi Mao Cừ bị giết, ta là một trong những thực khách ở phủ của ông ấy”.

Trác Cuồng Sinh vẫn không hiểu, trầm ngâm nói tiếp: “Nhưng tiền sinh còn chưa biết được tình hình của Cao Ngạn, mà đã đoán được thân phận của Tiều Noãn Ngọc, lại còn nhận định Cao Ngạn đã trúng phải độc dược mãn tính nữa?”.

Lưu Mục Chi nói: “Dám đến động thủ trên đầu thái tử đương nhiên phải là hạng thân thủ cao cường rồi, bằng không làm sao có thể thoát thân? Ngày đó Can Quy giả làm danh sĩ hàn vi đến đầu nhập dưới trướng Mao Cừ, cũng chính vì hấn tỏ ra là một kẻ hoàn toàn không biết võ công, khiến trên dưới Mao phủ không ai đề phòng, vậy nên đã nhất kích thành công. Từ đây có thể đoán được Tiều Noãn Ngọc có một thứ dược vật có thể khiến người ta tạm thời tán thất võ công, vậy nên đã qua mắt được các vị”.

Trác Cuồng Sinh càng nghe càng giảm bớt nghi ngờ, gật đầu nói: “Thì ra là vậy!”.

Lưu Mục Chi lại nói tiếp: “Tên béo Cố Tu đó rất có khả năng là một cao thủ dưới trướng Can Quy, tên là Mạc Vô Dung, người này tinh thông dịch dung chi thuật, giả làm kẻ nào thì giống kẻ ấy. Dựa vào mấy điểm này, nên ta đã đoán ra được thân phận chân chính của chúng. Ôi! Chỉ tiếc là...”.

Trác Cuồng Sinh hoàn toàn không còn nghi ngờ gì nữa, thậm chí còn bắt đầu nảy sinh hảo cảm với người này, đưa tay đặt khẽ lên vai y rồi quay lại khoang thuyền, thấp giọng nói: “Những điều tiền sinh vừa nói rất đặc dụng, ít ra thì cũng khiến chúng ta hiểu được rất cuộc

đã xảy ra chuyện gì, sau này có tìm người tính nợ thì cũng oan có đầu, nợ có chủ. Hà! Không biết Tiêu Noãn Ngọc còn tuyệt kỹ gì nữa không?”.

Lưu Mục Chi ngạc nhiên nói: “Chuyện này thì ta không được rõ lắm, chỉ biết Tiêu Noãn Ngọc được Tiêu Túng chân truyền, võ công cũng không kém Can Quy là mấy. Hà! Xem ra tâm tình Trác Quán chủ cũng không tệ lắm thì phải?”.

Trác Cuồng Sinh dừng bước, buông cánh tay đặt trên vai Lưu Mục Chi xuống, mỉm cười: “Thì ra tiền sinh không biết võ công thật”.

Lưu Mục Chi cười khỏ nói: “Trác quán chủ không sợ ta cũng phục tán công được của Tiêu gia mật chế sao?”.

Trác Cuồng Sinh vui vẻ đáp: “Ta đã cố ý kiểm chứng, thì cho dù mượn được vật khắc chế nội khí cũng khó lòng mà qua mắt. Giờ ta dẫn tiền sinh đi gặp các huynh đệ, mong Lưu tiền sinh có thể nói lại chuyện vừa rồi một lượt. Ngoài ra còn một tin nữa muốn cho tiền sinh hay, Cao Ngạn chắc không chết được đâu”.

Lưu Mục Chi thất thanh kêu lên: “Cao công tử không trúng độc?”.

Trác Cuồng Sinh lắc đầu mỉm cười: “Chuyện này để lát nữa gặp tiểu tử ấy rồi nói. Thứ cho ta lắm chuyện hỏi thêm một câu, sau khi đến Thiên huyết xem kỳ cảnh, tiền sinh có dự định gì tiếp theo?”.

Lưu Mục Chi điềm đạm đáp: “Vậy thì ta phải đi gặp người tên Lưu Dụ kia, xem gã có phải là chân mệnh thiên tử hay không?”.

oOo

Sau khi gặp lão đại Kiến Khang bang Vương Nguyên Đức, tâm trạng Lưu Dụ lại càng thêm trầm trọng, đồng thời cũng nhận ra con đường phía trước của gã còn vô cùng gian lao vất vả.

Gã đoán được Vương Nguyên Đức chính là đại biểu của thế lực trong dân gian ngầm ngầm ủng hộ Tạ An trước kia, y đột nhiên muốn gặp gã, không phải vì đã thay đổi thái độ tụ thủ bàng quan giữ khoảng cách, mà chỉ vì muốn dựa vào nhãn lực của mình để xem xem Lưu Dụ gã có phải là nhân tài như đồn đãi hay không mà thôi.

Vì vậy tuy bề ngoài Vương Nguyên Đức tỏ ra cung kính hữu lễ, nói toàn những lời tán mỹ, nhưng y không hề hứa hẹn điều gì, hai bên nói chuyện cũng rất dông dài. Trong tình

hình trước mắt, Vương Nguyên Đức lựa chọn thái độ đứng xa quan sát là hết sức đúng đắn, có điều Lưu Dụ lại chẳng hề mong đợi điều này.

Tổng Bi Phong hành sự cẩn thận cũng rất có lý, nếu để Tư Mã Đạo Tử nghe phong thanh chuyện gã bí mật gặp gỡ Vương Nguyên Đức, e là không có gió sóng cũng tự nổi lên, chính vì vậy mà từ đầu gã đã nhắc nhở họ Tổng phải chú ý điểm này.

Thuyền nhỏ đi dọc theo bờ tây.

Lưu Dụ buột miệng hỏi: “Chúng ta đang đi gặp tôn tiểu thư phải không?”.

Tổng Bi Phong gật đầu đáp: “Tôn tiểu thư đã đến Tiểu Đông Sơn ở phía tây nam Kiến Khang rồi, chỉ có chỗ đó mới là nơi an toàn nhất để gặp mặt, theo hầu toàn là những người trung thành với nàng, quyết sẽ không tiết lộ chuyện gì ra ngoài đâu”.

Lưu Dụ không ngờ gặp Tạ Chung Tú mà cũng khó khăn như vậy, mấy lần định lên tiếng đòi quay lại, nhưng thấy Tổng Bi Phong thần sắc u uất không yên, lời cứ ra đến miệng rồi lại thu trở về.

Qua đoạn cửa sông từ Tần Hoài ra Đại Giang, khoải thuyền bèn dừng lại, trên bờ đã có sẵn bốn con tuấn mã chờ sẵn.

Hai người chuyển sang cưỡi ngựa, vung cương tiến về phía Tiểu Đông Sơn.

oOo

Tôn Ân có một nghi vấn.

Cho đến lúc này y vẫn không hiểu tại sao Yến Phi không chết trong trận chiến Trần Hoàng Cương, ngược lại còn trở nên mạnh mẽ hơn trước.

Tôn Ân rất hiểu thủ đoạn của mình, lúc y đánh trọng thương Yến Phi, khiến chàng bay xuống dưới, y khẳng định tâm mạch Yến Phi đã đoạn, dù Đại La Kim Tiên có giáng trần cũng không cứu nổi mạng chàng, cùng lắm chỉ có thể thu nhặt thi thể mà thôi.

Nhưng Yến Phi thực sự đã sống lại, không những mau chóng phục nguyên, mà bất luận tinh thần hay võ công đều có đột phá. Với sở học bác cổ thông kim của Tôn Ân y, mà sau bao ngày suy nghĩ cũng không thể nào hiểu nổi.

Tôn Ân đứng trên một tảng đá lớn bên bờ sông, đối mặt với dòng nước cuộn cuộn dưới bầu trời sao vô tận.

Lẽ nào Đạo lực của Yến Phi đã lên tới tầng cảnh giới bất tử, có thể nối liền tâm mạch đã đứt, phục sinh sau khi đã chết?

Sau khi rời khỏi Cối Kê, y vẫn còn để tâm một chút tới thành bại của Thiền Sư quân do chính mình một tay sáng lập, vì vậy đã đáp ứng Từ Đạo Phúc xuất thủ đối phó Lưu Dụ, nhưng về đến Ông Châu, tiềm tu tĩnh dưỡng, toàn bộ tinh thần đều tập trung cả vào khai mở Tiên môn mà phá không phi thắng, nhân gian vô ý nghĩa này, những thành bại được mất trong đời giờ đây đã không thể làm tâm thần y lay động được nữa, thậm chí đã trở thành những chuyện nhạt nhẽo vô vị không đáng nhắc đến.

Tất cả những gì trước mắt đều chỉ là ảo tượng giữa sinh và tử, không có bất kỳ ý nghĩa vĩnh hằng nào. Thành rồi thì sao? Bại rồi thế nào? Chẳng qua chỉ như một áng mây trôi lơ lửng trên đầu, kính hoa thủy nguyệt mà thôi!

Đáng thương thế nhân lại chìm đắm trong giấc mộng chung ấy, vĩnh viễn không thể nào tỉnh giấc, chỉ có y và Yến Phi là ngoại lệ.

Yến Phi không những là kinh địch lớn nhất của y, mà còn là tri kỷ duy nhất trong thiên hạ này nữa.

Chỉ có thông qua Yến Phi, y mới có thể nắm được Đạo pháp để phá không phi thắng.

Vận mệnh đã đẩy y và Yến Phi trở thành tử địch, cuộc quyết chiến thứ ba là không thể nào tránh khỏi.

Cuộc chiến của hai người không còn giới hạn trong sinh tử cừu sát của nhân gian nữa, mà là vì một mục tiêu cơ hồ như nằm ngoài cả sinh tử.

oOo

Tống Bi Phong và Lưu Dụ vào trang viện có nhã hiệu "Tiểu Đông Sơn" qua cửa sau, rồi được ái tử thân thiết của Tạ Chung Tú dẫn đường đến trước cửa một tiểu sảnh đường.

Tiểu tử thấp giọng nói; "Tiểu thư đang đợi Lưu đại nhân trong sảnh?".

Lưu Dụ hỏi: "Phải xưng hô tử tử thế nào đây?".

Hỏi xong câu này, tim gã chợt như bị ai bóp mạnh. Nhớ lại năm xưa ở Quảng Lăng, chính nữ tử này đã giúp gã móc nối để gặp Vương Đạm Chân, lúc ấy gã cũng từng hỏi tên họ, nhưng tiểu tử lại cự tuyệt không chịu nói ra.

Thời gian qua nhanh, lần này hỏi lại phương danh của nàng, thế thời và tâm trạng của gã đã hoàn toàn đối khác.

Tiểu tỳ như nhớ lại chuyện năm xưa, thoáng ngạc nhiên rồi cúi đầu khẽ nói: “Lưu đại nhân gọi Tiểu Ân là được rồi! Đại nhân vào đi, tiểu thư đợi ngài nóng lòng lắm rồi!”.

Lưu Dụ đưa mắt nhìn Tống Bi Phong, họ Tống khẽ vỗ lên vai gã, rồi nói: “Ta ở ngoài canh phòng giúp người”.

Lưu Dụ rất muốn quay đầu đi, nhưng cuối cùng cũng đành phải liềm bước chân vào tiểu sảnh, Tiểu Ân nhẹ nhàng khép cửa lại sau lưng gã, cất tiếng gọi: “Tiểu thư, Lưu đại nhân đến rồi!”.

Lưu Dụ sớm đã nhìn thấy Tạ Chung Tú, nàng vận một bộ y phục màu vàng, bên ngoài khoác thêm trường bào xanh sẫm, buồng xuống quá đầu gối, đang lặng lẽ đứng bên cửa sổ, ngẩng ngẩng nhìn màn đêm u ám bên ngoài, cơ hồ như hoàn toàn không nghe thấy tiếng khép cửa và tiếng gọi của Tiểu Ân.

Nàng vẫn đẹp như vậy, phong tư biểu tình vẫn không khác gì trước đây, nhưng Lưu Dụ lại có cảm giác như Tạ Chung Tú đã biến thành một người khác, không còn là tiểu nữ tử không biết nhân gian âm hiểm cứ bám lấy Tạ Huyền trong hẻm Ô Y nữa, mà đã là một mỹ nhân trải qua thâm biến gia môn, bị bức ép đến mức không còn được lựa chọn cho vận mệnh của chính mình. Dường như nàng đã trưởng thành lên trong một đêm, chỉ có điều cái giá cho sự trưởng thành đó quá lớn, và nàng tuyệt đối không muốn mình phải trả một cái giá đắt như vậy.

Lưu Dụ bước tới gần nàng, bộ pháp và tâm tình đều nặng nề như nhau. Gã khiếm cung thi lễ nói: “Mặt tướng Lưu Dụ, thỉnh an tôn tiểu thư!”.

Tấm thân kiều diễm đứng quay mặt lại với gã của Tạ Chung Tú khẽ run rẩy, sau đó điềm đạm nói: “Đạm Chân đi rồi!”.

Lưu Dụ cố kềm nén bi thương, định nói gì đó nhưng lại không biết phải mở miệng thế nào.

Tạ Chung Tú lẩm bẩm như tự nói với chính mình: “Cha ta thường nói, người chết thì kết thúc tất cả, không cần nghĩ đến mọi chuyện ở dương thế nữa, Đạm Chân đi cũng tốt, kéo dài những ngày tháng sống không bằng chết để làm gì?”.

Lưu Dụ không nén nổi hai hàng lệ nóng, người chết rồi có thể nhất liềm bách liềm sao? Nếu Đạm Chân ở dưới cửu tuyền mà biết được, tất cũng sẽ thở dài tiếc than cho vận mệnh đau khổ của mình.

Đến giờ gã vẫn muốn nói mà không nên lời.

Tạ Chung Tú nhẹ nhàng nói tiếp: “Đạm Chân là một nữ tử kiên cường, xưa nay chưa bao giờ chịu khuất phục, dám yêu, dám hận, ta thật không bằng tỷ ấy, là ta đã hại tỷ ấy, ta thật có lỗi với hai người”.

Lưu Dụ đang ngạc nhiên vì hai câu cuối cùng của nàng, thì Tạ Chung Tú đột nhiên quay người lại, đối mặt với gã, kiên quyết nói: “Giết ta đi!”.

Tạ Chung Tú đã gầy đi rất nhiều, nhưng khí chất tú lệ thanh tao thì vẫn không hề thay đổi, chỉ thêm một chút tiều tụy làm người ta phải thương cảm, sự ngây thơ của quá khứ đã bị vùi uất thay thế, nước mắt đầm đìa, đôi mắt sáng trong như bị một làn sương mù che phủ, lặng lẽ cáo tố tất cả mọi sự bất công trên đời.

Lưu Dụ bối rối nói: “Tôn tiểu thư! ài! Tôn tiểu thư! Tiểu thư đừng nói những lời như vậy, Đạm Chân chết là vì tên cầu tặc Hoàn Huyền kia, Lưu Dụ nhất định sẽ đích thân giết chết y, rửa mối nhục này cho nàng!”.

Tạ Chung Tú bước lên hai bước, ngược mắt lên nhìn thẳng vào mắt gã ở khoảng cách chưa đầy nửa bộ, lệ châu lã chã tuôn rơi, thê lương nói: “Lưu Dụ à! Ta sai rồi!”.

Lưu Dụ càng lúc càng hồ đồ, nhưng nỗi đau khổ trong lòng cũng giảm đi phần nào: “Tôn tiểu thư chớ nên tự trách, đây là chuyện không thể vãn hồi nữa rồi”.

Tạ Chung Tú khóc ròng nói: “Người không hiểu, vì người không hiểu ta đã báo cho cha biết, phá hoại kế hoạch đào tẩu của hai người. Nếu ta không báo cho cha, người và Đạm Chân đã có thể chạy đến Biên Hoang Tập, Đạm Chân cũng không bị tên cầu tặc đó làm nhục, càng không cần phục độc tự vẫn. Tất cả đều tại ta không tốt, ta không nên nói với cha chuyện này”.

Lưu Dụ nghe như đầu mình nổ tung, cả người trống rỗng, cảm giác khó chịu đến cực điểm.

Không ngờ chính là Tạ Chung Tú đã mật cáo Tạ Huyền.

Từ trước đến giờ gã không hề nghĩ đến khả năng này, còn tưởng rằng Tống Bi Phong đã điều tra được chuyện gì đó, mà nhắc nhở Tạ Huyền.

Tạ Chung Tú khóc không thành tiếng, ấp úng nói: “Ta không chịu được... ta không chịu nổi... Đạm Chân khổ sở cầu van, sắp xếp cho hai người gặp mặt. Tỷ ấy... tỷ ấy... không cho ta biết sẽ cùng người đào tẩu, chỉ là... chỉ là ta càng nghĩ càng lo lắng, sợ có chuyện, vì vậy mới báo cho cha. Ta thật không ngờ sẽ thành ra như vậy, ta hối hận lắm, nếu đêm đó hai người đi rồi, Đạm Chân cũng không đến nỗi thảm như vậy. Là ta hại tỷ ấy, người giết ta đi!”.

Nói đến đây, Tạ Chung Tú càng kích động hơn, ngọc thủ vươn ra dụng lực tóm chặt gấu áo gã.

Lưu Dụ thất hồn lạc phách nắm chặt vai nàng, nước mắt tuôn ra như suối, thê lương nói: "Tôn tiểu thư không cần tự trách, nàng không làm gì sai cả, ta không nên làm một tên đào binh".

Tạ Chung Tú đau lòng kêu lên: "Không! Là ta đã hại chết tỷ ấy! Ta đã hại chết bằng hữu thân thiết nhất của mình!".

"Hức!".

Tạ Chung Tú ngã vào lòng gã, khóc òa lên tức tưởi.

Lưu Dụ khẽ ôm lấy nàng, cảm giác thân thể nàng đang run lên lẩy bẩy, nước mắt đau khổ làm ướt đầm cả áo gã, suýt chút nữa thì đã ngửa mặt hú lên một tràng dài để tiết hết nỗi thống khổ không thể bày tỏ cùng ai này.

Trong lòng gã không hề trách móc Tạ Chung Tú, trong thời đại chiến loạn liên miên này, mỗi người đều là nạn nhân. Nàng và Đạm Chân đều là những người bị hại vô tội, thủ phạm chân chính là những kẻ như Hoàn Huyền và Lưu Lao Chi.

Lưu Dụ thấp giọng nói: "Đừng khóc nữa! Tất cả trở thành quá khứ rồi, chúng ta cần phải kiên cường lên, đối mặt với tất cả. Ta không trách nàng đâu, Đạm Chân cũng không trách nàng đâu".

Tạ Chung Tú ngược mắt lên nhìn gã, hoài nghi hỏi: "Đạm Chân không trách ta chứ?".

Chỉ một câu nói này đã giúp Lưu Dụ nhìn ra nỗi áy náy và đau khổ trong lòng Tạ Chung Tú lớn đến thế nào.

Gã còn có thể nói gì nữa, đành an ủi nói: "Điều này đương nhiên, chúng ta đều không trách tiểu thư đâu".

Tạ Chung Tú nhắm mắt lại, hai giọt lệ long lanh như chân trâu chảy dài trên má.

Lưu Dụ biết đã đến lúc mình rời khỏi, mỹ nữ cao quý này dường như vì chuyện của Đạm Chân mà có một tình cảm hết sức đặc biệt với gã, vì vậy gã ra đi càng sớm càng tốt, vì vậy gã tuyệt đối không thể để đoạn tình cảm này phát triển tiếp tục, trong tình hình này, gã không thể có thêm gánh nặng nữa, bằng không thì hậu quả thật khó mà tưởng tượng được.

- o O o -